

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Văn B: Luật sư Nguyễn Hà L- Văn phòng luật sư Hưng Đạo Thăng Long thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

+ Ông Hồ Kim T, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ 05, phường Tr, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Tấn Đạt, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 01, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 01, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

+ Anh Lê Văn L, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn 01, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

+ Chị Lê Thị Bích, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 01 T, phường Tr, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2021, do làm ăn thua lỗ nên trong khoảng thời gian từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021, Hồ Thị H đã lên mạng xã hội facebook đặt làm bì đỏ giả và thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

Lần thứ nhất:

Vào tháng 3/2021, Hồ Thị H do cần tiền để trả nợ nên nảy sinh ý định làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên mình (bì đỏ) để thế chấp vay tiền. Hồ Thị H dùng điện thoại truy cập vào tài khoản Facebook cá nhân của mình (không nhớ tên tài khoản), thấy trang quảng cáo làm giấy tờ (không nhớ rõ tên trang), nên đã sử dụng ứng dụng Messenger nhắn tin trao đổi, thỏa thuận giá cả làm 02 (Hai) bì đỏ giả là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Sau đó Hồ Thị H tự đưa ra thông tin của 02 (Hai) bì đỏ, cung cấp cho trang làm giấy tờ giả. Khoảng bốn ngày sau đó, một nhân viên giao hàng đi xe mô tô (không rõ biển số, nhãn hiệu) đến nhà giao cho Hồ Thị H 02 (Hai) bì đỏ giả và nhận của Hồ Thị H 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Hai bì đỏ giả này gồm:

1. Bì đỏ có số phát hành CU 326382, số vào sổ cấp GCN: CS003990 do Sở TN&MT tỉnh Kon Tum mang tên Hồ Thị H cấp ngày 04/10/2019 cho thửa đất số 26, 27, tờ bản đồ số 43, có địa chỉ tại tổ 3, phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Qua xác minh thì không có hồ sơ lưu trữ thể hiện bà Hồ Thị H, sinh năm 1973, trú tại: Tổ 9, phường D, thành phố Kon Tum đứng tên chủ sở hữu giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với lô đất trên.

Đối với lô đất thửa số 26, 27, tờ bản đồ số 63, thuộc tổ 3, phường Ngô Mỹ, thành phố Kon Tum, có số phát hành CT063378, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS04553 trên thực tế thuộc sở hữu của vợ chồng ông Ngô Thanh H và bà Trần Thị Ch, cùng trú tại 126 T, Tổ 8, phường D, TP. Kon Tum. Ngày 25/6/2020 vợ chồng ông H và bà Ch đã chuyển nhượng lô đất trên cho đồng sở hữu là vợ chồng ông Phạm Văn D, bà Nguyễn Dư Th, cả hai cùng trú tại Tổ 4, phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum và vợ chồng ông Phạm Văn D, bà Nguyễn Thị Hà Ph, cả hai cùng trú tại thôn 2 Đ, xã D, huyện V, thành phố Hải Phòng. Từ ngày 17/7/2020, bìa đỏ thật của thửa đất này được đồng sở hữu là ông Phạm Văn D, bà Nguyễn Dư Th, ông Phạm Văn D, bà Nguyễn Thị Hà Ph thế chấp tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank), chi nhánh Kon Tum.

2. Bìa đỏ có số phát hành BR 188465 cấp ngày 18/1/2018 (Bìa đỏ giả này bị cáo Hồ Thị H đã tiêu hủy nên không thu giữ được. Do đó, không xác định được thông tin cụ thể).

Sau khi có được 02 bìa đỏ giả trên, ngày 25/3/2021, Hồ Thị H đến nhà bà Huỳnh Thị Thu Th, trú tại 188 Bắc Kạn, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum) hỏi mượn số tiền 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng). Vì không có đủ tiền nên bà Thủy hỏi mượn của bà Nguyễn Thị Th, trú tại 41 Ngô Tiến Dũng, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum số tiền 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng) để cho Hồ Thị H vay. Khoảng 01 tuần sau Hồ Thị H liên lạc với bà Th hỏi có tiền chưa để Hồ Thị H lên nhà lấy tiền, bà Th đồng ý cho Hồ Thị H mượn số tiền trên, yêu cầu phải có tài sản làm tin thì mới cho mượn tiền. Để làm tin, Hồ Thị H đồng ý ký vào giấy mượn tiền và thế chấp cho bà Thủy 02 (hai) bìa đỏ giả trên cho bà Thủy. Số tiền mượn của bà Th, Hồ Thị H sử dụng hết vào mục đích cá nhân, không trả lại cho bà Th. Đến tháng 6/2021, Hồ Thị H gặp bà Thủy hỏi mượn lại Bìa đỏ giả có số phát hành BR 188465, nói là để bán đất trả tiền cho bà Thủy. Bà Th tin tưởng giao lại bìa đỏ giả này cho Hồ Thị H. Hồ Thị H nhận lại bìa đỏ và cũng không trả tiền cho bà Thủy. Do sợ bị phát hiện nên Hồ Thị H đã mang bìa đỏ có số phát hành BR 188465 về nhà đốt đi để tiêu hủy. Cũng trong thời gian này, bà Th cần tiền nên hỏi bà Thủy để lấy lại tiền đã cho bà Th vay để cho Hồ Thị H mượn. Đến tháng 11/2021, bà Th trả được 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), còn nợ lại bà Th 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng), bà Th đã thế chấp bìa đỏ mà bị cáo H đã giao cho bà số phát hành CU 326382 cho bà Th. Đến tháng 12/2021 bà Th tới mượn lại bìa đỏ trên để làm đơn tố cáo Hồ Thị H

Lần thứ hai:

Đến tháng 4/2021, Hồ Thị H tiếp tục có ý định làm giả bìa đỏ để thế chấp vay tiền. Hồ Thị H dùng điện thoại truy cập vào tài khoản Facebook cá nhân của trang quảng cáo làm giấy tờ giả lần trước nhưng trang này đã bị khóa nên Hồ Thị H tìm một trang quảng cáo làm giấy tờ giả khác (không nhớ rõ tên trang). Sau đó, Hồ Thị H sử dụng ứng dụng Messenger nhắn tin trao đổi, thỏa thuận giá cả làm 01 bìa đỏ giả giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Hồ Thị H dùng điện thoại chụp lại thông tin bìa đỏ thửa đất của mình tại đường Hùng Vương, phường Quang Trung thành phố Kon Tum (số phát hành CV484356, thửa đất số 173, tờ bản đồ số 63, do Sở TN&MT cấp ngày 21/10/2020, số vào sổ cấp GCN: CH05146) cung cấp cho trang làm giấy tờ giả. Sau đó khoảng 04 (bốn) ngày, một nhân viên giao hàng đi xe mô tô (không rõ biển số, nhãn hiệu) đến nhà giao cho Hồ Thị H bìa đỏ giả mang tên Hồ Thị H, sinh năm: 1973; địa chỉ: số 61 Mạc Đĩnh Chi, Tổ 3, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum và nhận của Hồ Thị H 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Có được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, chiều ngày 11/6/2021, Hồ Thị H đến nhà anh Nguyễn Tấn Đ và chị Nguyễn Thị Ngọc H tại thôn 1, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum giới thiệu là làm ở Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum để hỏi vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) và có bìa đỏ để thế chấp. Sáng ngày 12/6/2021, anh Đ đi cùng vợ là Nguyễn Thị Ngọc H và anh Lê Văn L đến gặp Hồ Thị H tại khu vực ngã tư Hùng Vương - Mạc Đĩnh Chi, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum. Tại đây, Hồ Thị H đưa bìa đỏ giả trên cho Đ. Anh Đ mang bìa đỏ này tới Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum để kiểm tra thì phát hiện có dấu hiệu làm giả. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Kon Tum đã tạm giữ bìa đỏ này và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Kon Tum.

Tại bản kết luận giám định số 126 ngày 16/7/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Phôi là giả, hình dấu tròn trên tài liệu cần giám định là giả, chữ ký đứng tên không phải do cùng một người ký ra đối với 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 484356, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH05146, mang tên Hồ Thị H (năm sinh: 1973, CMND số: 233215883, đề cấp ngày 21/10/2020) là giả (Địa chỉ lô đất tại đường Hùng Vương, phường Quang Trung, TP. Kon Tum) **(Bìa đỏ lần phạm tội thứ 2).**

Tại bản kết luận giám định số 225 ngày 23/11/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Phôi là thật, hình dấu tròn trên tài liệu cần giám định do cùng một con dấu đóng ra, chữ ký đứng tên do cùng một người ký ra đối với 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số

CV 484356, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS05146, mang tên Hồ Thị H (năm sinh: 1973, CMND số: 233215883, đề cấp ngày 21/10/2020) là thật (Địa chỉ lô đất tại đường Hùng Vương, phường Quang Trung, TP. Kon Tum. **Hiện lô đất đang thế chấp tại Ngân hàng Viettinbank Chi nhánh Lê Lợi).**

Tại bản kết luận giám định số 239 ngày 24/12/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Phôi là giả, hình dấu tròn không phải do cùng một con dấu đóng ra, chữ ký không phải do cùng một người ký ra đối với 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 326382, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS003990, mang tên Hồ Thị H (năm sinh: 1973, CMND số: 233215883, đề cấp ngày 04/10/2019) (Địa chỉ lô đất tại phường Ngô Mỹ, TP. Kon Tum) **(Bìa đồ lần phạm tội thứ nhất);**

- Chữ ký và chữ viết “**Hồ Thị H**” dưới mục “người mượn tiền” trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A2) với chữ ký, chữ viết của Hồ Thị H trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M4, M5) là do cùng một ký, viết ra;

- Chữ viết nội dung “**có để lại 2 cuốn bìa đồ 1) BR 188456/18/01/2018; 2) CU326382/04/10/2019**” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A2) với chữ viết của Hồ Thị H trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M4, M5) do cùng một người viết ra;

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành thu giữ:

- 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả số CV 484356, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH05146, mang tên Hồ Thị H.

- 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác khác gắn liền với đất giả số CU 326382, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CS003990, mang tên Hồ Thị H.

- 01 (Một) giấy mượn tiền do Hồ Thị H viết đề ngày 25/3/2021;
(Số vật chứng trên được lưu kèm thêm hồ sơ vụ án).

- Đối với 01 (Một) điện thoại Iphone Hồ Thị H đã sử dụng để làm giả các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên chủ sở hữu Hồ Thị H đã bị mất nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Kon Tum không thu giữ được.

Tại Bản cáo trạng số 59/CT- VKSTPKT ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum và Công văn số 20/CV-VKSTPKT ngày 11/10/2022 đã truy tố bị cáo Hồ Thị H về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Hồ Thị H phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự và tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Thị H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Thị H từ 04 năm đến 05 năm tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Hồ Thị H phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 07 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất gi và 01 (Một) giấy mượn tiền do Hồ Thị H viết đề ngày 25/3/2021. Bị cáo Hồ Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi truy tố của bị cáo:

Trên cơ sở lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2021 đến tháng 4/2021, Hồ Thị H đã sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả (gọi tắt là bìa đỏ) để thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

Lần thứ nhất: Vào tháng 3/2021, Hồ Thị H dùng điện thoại truy cập vào tài khoản Facebook cá nhân của mình và sử dụng ứng dụng Messenger nhắn tin trao đổi, thoả thuận giá cả làm 02 (Hai) bìa đỏ giả là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Khoảng 04 (Bốn) ngày sau đó, một nhân viên giao hàng đi xe mô tô đến

nhà giao cho Hồ Thị H 02 (Hai) bìa đồ giả và nhận của Hồ Thị H 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Hai bìa đồ giả này gồm:

Bìa đồ giả thứ nhất: Bìa đồ có số phát hành CU 326382, số vào sổ cấp GCN: CS003990 mang tên Hồ Thị H, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 04/10/2019 cho thửa đất số 26, 27, tờ bản đồ số 43, có địa chỉ tại tổ 3, phường Ngô mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Tại bản kết luận giám định số 239 ngày 24/12/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Phôi là giả, hình dấu tròn không phải do cùng một con dấu đóng ra, chữ ký không phải do cùng một người ký ra đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 326382, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS003990, mang tên Hồ Thị H.

Bìa đồ giả thứ hai: Bìa đồ có số phát hành BR 188465 cấp ngày 18/1/2018 (Bìa đồ giả này bị cáo Hồ Thị H đã tiêu hủy nên không thu giữ được. Do đó, không xác định được thông tin cụ thể).

Sau khi có được 02 bìa đồ giả trên, Hồ Thị H đã thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt của bà Huỳnh Thị Thu Th số tiền 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng).

Lần thứ hai: Vào tháng 4/2021, Hồ Thị H sử dụng ứng dụng Messenger nhắn tin trao đổi, thoả thuận giá cả làm 01 bìa đồ giả thửa đất của bị cáo tại đường Hùng Vương, phường Quang Trung thành phố Kon Tum (số phát hành CV484356, thửa đất số 173, tờ bản đồ số 63, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 21/10/2020, số vào sổ cấp GCN: CH05146) giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Có được bìa đồ giả, chiều ngày 11/6/2021, Hồ Thị H đến nhà anh Nguyễn Tấn Đ và chị Nguyễn Thị Ngọc H giới thiệu là làm ở Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum và thực hiện hành vi gian dối đưa bìa đồ giả làm tin mục đích vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), bị cáo chưa thực hiện được thì bị phát hiện.

Tại bản kết luận giám định số 126 ngày 16/7/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Phôi là giả, hình dấu tròn trên tài liệu cần giám định là giả, chữ ký đứng tên không phải do cùng một người ký ra đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 484356, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH05146, mang tên Hồ Thị H.

Bị cáo Hồ Thị H đã sử dụng bìa đồ giả để lừa đảo chiếm đoạt số tiền 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng) của bị hại thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự và tội “*Lừa đảo chiếm*

đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là công chức công tác tại Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Kon Tum, nên bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng bìa đồ giả để lừa đảo chiếm đoạt tiền của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền một cách bất chính nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của cơ quan Nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính; trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mình đã gây ra.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo Hồ Thị H trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” bị cáo Hồ Thị H đã hai lần thực hiện hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại bà Huỳnh Thị Thu Th số tiền 450.000.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi triệu đồng*), bà Huỳnh Thị Thu Th xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bố đẻ của bị cáo là ông Hồ Kim Th được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất và mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị S được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách, giảm nhẹ nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy tại phiên tòa bị cáo đã thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, biết tuân thủ pháp luật.

Đối với tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hồ Thị H đang bị tạm giam, không có thu nhập gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác:

Việc Hồ Thị H sử dụng mạng xã hội Facebook và Messenger để đặt làm giả các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, đứng tên chủ sở hữu Hồ Thị H. Tuy nhiên tài khoản Facebook và Messenger của Hồ Thị H đã bị hack, mất quyền đăng nhập nên không xác định được các tài khoản và đối tượng đã giao dịch nhận làm giả các bìa đỏ. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum không có cơ sở xử lý.

Đối với một người đàn ông mang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, đứng tên chủ sở hữu Hồ Thị H, số phát hành CE 535730, số vào sổ cấp GCN: CH 045469, do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 16/11/2016 cho thửa đất có địa chỉ tại tổ 9, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum tới gặp bà Lê Thị B để giới thiệu. Hiện nay chưa xác minh được nhân thân, lai lịch và chưa thu được bìa đỏ này. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Kon Tum sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với Huỳnh Thị Thu Th là người nhận thế chấp 02 (Hai) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, đứng tên chủ sở hữu Hồ Thị H. Sau đó do đang nợ bà Nguyễn Thị Th số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) nên bà Huỳnh Thị Th đã mang 01 (Một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số phát hành CU 326382 đến gặp bà Th để thế chấp làm tin, nhưng không biết bìa đỏ là giả nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Th là có cơ sở.

Đối với đơn của ông Nguyễn Văn B tố cáo Hồ Thị H chiếm đoạt của ông Bộ tổng số tiền 2.700.000.000 đồng (*Hai tỷ bảy trăm triệu đồng*), kèm theo đơn là 02 (hai) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 484356, cấp ngày 21/10/2021, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS05146 mang tên Hồ Thị H (năm sinh: 1973, CMND số: 233215883) và 01 (Một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR 188465, cấp ngày 07/01/2014, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 01814 mang tên Hồ Thị H (năm sinh: 1973, CMND số: 233215883). Tại phiên tòa bị cáo Hồ Thị H thừa nhận có mượn của ông Nguyễn Văn B số tiền 2.700.000.000 đồng (*Hai tỷ bảy trăm triệu đồng*), nhưng không viết giấy mượn tiền như ông B đã cung cấp. Tòa án nhân dân thành phố đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ hành vi trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã chuyển tin tố giác của ông Nguyễn Văn B đến Cơ quan Cảnh sát

điều tra công an tỉnh Kon Tum. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng số 59/CT- VKSTPKT ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum. Căn cứ vào Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án chỉ xét xử bị cáo Hồ Thị H theo tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố và tiếp tục kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý tin tố giác của ông Nguyễn Văn B theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi Hồ Thị H mang bì đồ giả đến nhà anh Nguyễn Tấn Đ và chị Nguyễn Thị Ngọc H để vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), chưa thực hiện được thì bị phát hiện, nên không có căn cứ xử lý bị cáo Hồ Thị H về hành vi này.

[9]. Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 (Một) điện thoại Iphone của bị cáo Hồ Thị H đã sử dụng để làm giả các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên chủ sở hữu Hồ Thị H đã bị mất nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Kon Tum không thu giữ được, nên không xem xét.

Đối với: 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 484356, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH05146, mang tên Hồ Thị H, năm sinh 1973, CMND số: 233215883, đề ngày 21/10/2020; 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 326382, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS003990, mang tên Hồ Thị H, năm sinh 1973, CMND số: 233215883, đề ngày 04/10/2019; 01 (Một) giấy mượn tiền do Hồ Thị H viết đề ngày 25/3/2021 là chứng cứ phục vụ cho việc điều tra, truy tố, xét xử, nên cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Huỳnh Thị Thu Th đã nhận lại số tiền 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng) từ ông Hồ Kim T (anh ruột của Hồ Thị H), bà Th không yêu cầu gì thêm, nên không đề cập. Ông Hồ Kim T không yêu cầu bị cáo Hồ Thị H trả lại số tiền ông đã bồi thường thay cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Hồ Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị H (Tên gọi khác: Không) phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị H 05 (Năm) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị H (Tên gọi khác: Không) phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị H từ 03(ba) năm tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội: Buộc bị cáo Hồ Thị H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 30/11/2021.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Thị H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 29/11/2022). Đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSNDTP;
- VKSND tỉnh
- Công an TP;
- THADS thành phố;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

